TOÀ ÁN NHÂN DÂN QV THÀNH PHỐ B	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **203**/QĐ - TA	*QV, ngày 29 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QV – TP. B

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Đỗ Đoàn Thanh Trúc

2. Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Thị Mỹ Chi

Ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại Cơ sở Xã hội Thanh Thiếu niên 2, Tòa án nhân dân QV- TP. B tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 195/QĐ - TA ngày 25 tháng 6 năm 2018, đối với:

Họ và tên: NVB, Giới tính: Nam

Sinh ngày 05 tháng 8 năm 1966

Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Phật, Nguyên quán: CPC

Trình độ văn hóa: 3/12

Nghề nghiệp: Không

Nơi đăng ký thường trú: Số BVĐ, Phường 6, QV - TP. B. (nhà đã giải tỏa từ năm 1996, hiện nay không thực tế cư trú tại địa phương).

Tạm trú: Không

Tình trạng cư trú: Không nơi ở nhất định

Con ông NVH (chết) và bà NTK

Tiền án: 07 (Năm 1986, Tòa án nhân dân quận PN xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Năm 1988, Tòa án nhân dân QV xử phạt 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Năm 1992, Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Năm 1995, Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 10 năm 09 tháng 11 ngày về tội "Trốn khỏi nơi giam". Năm 2006, Tòa án nhân dân Quận T xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Năm 2016, Tòa án nhân dân thành phố MT, tỉnh TG xử 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản").

Tiền sự: 01 (Sử dụng trái phép chất ma túy năm 2016)

Có mặt tại phiên họp

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trần Văn Thông - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội QV

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân QV: Bà Phạm Thị Lý - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào lúc 22 giờ 50 phút ngày 27/4/2018, Công an Phường 02, QV tuần tra địa bàn đến trước nhà số NK, Phường 02, QV phát hiện ông NVB có hành vi sử dụng ma túy nên mời về trụ sở Công an Phường 02, QV thử test ma túy.

Căn cứ Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 27/4/2018 của Trung tâm y tế dự phòng QV thì NVB dương tính với ma túy và Thông báo về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 03/5/2018 của Cơ sở Xã hội Thanh Thiếu Niên 2 kết luận như sau: NVB nghiện ma túy đá (Amphetamine).

Tại Văn bản số 382/LĐTBXH ngày 25/6/2018 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội QV đề nghị Tòa án nhân dân QV xem xét áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với NVB là người nghiện ma túy từ năm 2013; hình thức sử dụng: Hút; loại ma túy sử dụng: Ma túy tổng hợp

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân QV phát biểu:

1. Việc tuân theo pháp luật của Tòa án:

- Tòa án nhân dân QV đã thực hiện đúng quy định về thời hạn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Điều 7 Pháp lệnh số 09 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2014.

- Tòa án nhân dân QV thụ lý vụ việc đúng thời hạn theo quy định tại Điều 8, thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân về việc thụ lý vụ việc đúng quy định tại Điều 11 Pháp lệnh 09 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2014;

- Thực hiện phân công Thẩm phán xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Pháp lệnh số 09 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2014;

- Tòa án nhân dân QV triệu tập thành phần tham gia phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại Điều 20 Pháp lệnh 09 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2014.

2. Quan điểm của Kiểm sát viên về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Có đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đương sự có tên nêu trên. Đề nghị Tòa án nhân dân QV giải quyết theo hướng đồng ý đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội QV.

XÉT THẤY:

Qua nghiên cứu hồ sơ thấy rằng: Về trình tự thủ tục, cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng quy định tại Điều 95, 96; Điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Nghị định 221/2013/NĐ - CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, có đủ cơ sở để xác định NVB là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2013. Do đó, xét thấy cần phải đưa đối tượng NVB vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian nhất định để chữa bệnh, phục hồi sức khỏe. Về nhân thân: NVB có 07 tiền án (Năm 1986, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Năm 1988, Tòa án nhân dân QV xử phạt 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Năm 1992, Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Năm 1995, Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 10 năm 09 tháng 11 ngày về tội "Trốn khỏi nơi giam". Năm 2006, Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Năm 2016, Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh tiền Giang xử 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản"). Tại phiên họp, NVB tự nguyện khai báo, thành khẩn hối lỗi nên cần phải tạo điều kiện cho đối tượng cai nghiện được ma túy, tái hòa nhập cộng đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Ủy ban nhân dân thành phố B thành lập đối với NVB

Cơ sở tiếp nhận ban đầu là Cơ sở Cai nghiện ma túy Bố Lá tiếp nhận ban đầu để điều trị cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý, chăm sóc, phục hồi sức khỏe cho người nghiện ma túy trước khi thi hành quyết định của Tòa án đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 27/4/2018.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Người bị áp dụng có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân QV có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội QV; Cơ sở Xã Hội Thanh Thiếu Niên 2; Cơ sở Cai nghiện ma túy Bố Lá; Công an QV; Công an Phường 02, QV; Ủy ban nhân dân Phường 02, QV; các cơ quan, tổ chức có liên quan và ông NVB có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân QA;
- Công an QV;
- Phòng LĐTB & XH QA;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy Bố Lá;
- Cơ sở Xã Hội Thanh Thiếu Niên 2;
- UBND P02 QA; CA P02 QA
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Đoàn Thanh Trúc